

Số: 29/8 /QĐ-UBND

Thành Sen, ngày 10 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất ở thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị hai bên đường Hải Thượng Lãn Ông kéo dài, tổ dân phố 26, phường Thành Sen

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THÀNH SEN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Luật quản lý Thuế năm 2019; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai có hiệu lực từ ngày 01/01/2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QĐ15; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý Thuế; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 176/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Bảng giá đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1777/QĐ-UBND ngày 27/8/2022 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, thành phố Hà Tĩnh; số 2878/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm



vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất với các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Văn bản số 5453/UBND-NL₂ ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về việc phương án xử lý quỹ đất từ các dự án hạ tầng tạo quỹ đất trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh (cũ);

Căn cứ Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 25/6/2026 của UBND tỉnh về kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất UBND tỉnh giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, khai thác quỹ đất năm 2026 (bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND phường Thành Sen về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất ở thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị hai bên đường Hải Thượng Lãn Ông kéo dài, tổ dân phố 26, phường Thành Sen;

Căn cứ các tờ trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Tĩnh thực hiện ngày 06/7/2026.

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Văn bản số 955/TTPTQĐ-QLQĐ ngày 16/7/2026 về việc xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất ở thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị hai bên đường Hải Thượng Lãn Ông kéo dài, tổ dân phố 26, phường Thành Sen;

Xét đề nghị của phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 12/TTr-NN&MT ngày 07/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất ở thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị hai bên đường Hải Thượng Lãn Ông kéo dài, tổ dân phố 26, phường Thành Sen như nội dung như phụ lục. (Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Trưởng Công an phường; Trưởng Thuế cơ sở 1 tỉnh Hà Tĩnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Phòng NN và MT;
- Lưu VT, NN&MT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Chung

**GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 17 LÔ ĐẤT Ở THUỘC DỰ ÁN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
KHU ĐÔ THỊ HAI BÊN ĐƯỜNG HẢI THƯỢNG LÂN ÔNG KÉO DÀI, TỔ DÂN PHỐ 26, PHƯỜNG THÀNH SEN**

(Kèm theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 12/12/2026 của UBND phường Thành Sen)

TT	Số lô theo QH CT 1/500	Số thửa theo BĐDC	Số tờ theo BĐDC	Diện tích (m ²)	Giá đất theo NQ 176/2025	Hệ số bám mặt đường và hệ số khác ảnh hưởng đến giá đất	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=5*6*7	9	10
1	173	643	104	159,50	17.500.000	1,2	3.349.500.000	1.400.000.000	Đường 15,0m. Hai mặt tiền
2	174	644	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
3	175	645	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
4	176	646	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
5	177	647	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
6	178	648	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
7	179	649	104	164,00	17.500.000	0,9	2.583.000.000	1.200.000.000	Đường 15,0m
8	180	650	104	164,00	17.500.000	0,9	2.583.000.000	1.200.000.000	Đường 15,0m
9	181	651	104	164,00	17.500.000	0,9	2.583.000.000	1.200.000.000	Đường 15,0m
10	182	652	104	164,00	17.500.000	0,9	2.583.000.000	1.200.000.000	Đường 15,0m
11	183	653	104	164,00	17.500.000	0,9	2.583.000.000	1.200.000.000	Đường 15,0m
12	184	654	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
13	185	655	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
14	186	656	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
15	187	657	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
16	188	658	104	164,00	17.500.000	1	2.870.000.000	1.400.000.000	Đường 15,0m
17	189	659	104	181,50	17.500.000	1,2	3.811.500.000	1.400.000.000	Đường 15,0m. Hai mặt tiền
TỔNG				2.801,00			48.776.000.000	22.800.000.000	